TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2023/HS-ST
Ngày: 16/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thạch Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Thu Thảo;

2. Ông Nguyễn Ngọc Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn T, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A Đường N, Khu phố D, Phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp D, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1974; anh, chị, em ruột gồm có 02 (hai) người kể cả bị cáo; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Năm 2020, bị Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 102/2020/HSST ngày 16/6/2020; ngày 11/01/2022 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng theo Quyết định số 118/QĐ-TA ngày 15/9/2016; ngày 22/6/2018 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/12/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 05/12/2022, Nguyễn Tấn T điều khiển xe gắn máy biển số 61FH-2438 đi từ nhà tại Ấp D, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đến xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy sử dụng. Khi đến khu đất trống thuộc Ấp H, xã T, huyện C, T gọi vào số 0908.811.874 gặp 01 người đàn ông (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 800.000 đồng ma túy loại Heroine thì người đàn ông này đồng ý và nói T đứng đợi sẽ có người đến bán. Khoảng 05 phút sau có 01 người thanh niên (chưa rõ lai lịch) điều khiển xe gắn máy (chưa rõ biển số) đến cách nơi T đứng khoảng 03 mét, ném 01 gói nylon chứa ma túy xuống đất rồi đến gặp T nhận 800.000 đồng và nói cho T biết vị trí gói ma túy vừa ném. T nhặt gói nylon chứa ma túy giấu vào trong túi quần trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Khi về đến nhà, T lấy một ít ma túy ra sử dụng, phần còn lại T phân ra thành 10 tép nhỏ để sử dụng dần. T giấu vào trong túi quần trước bên phải đang mặc và ngủ đến 08 giờ 30 phút ngày 06/12/2022 thì bị lực lượng công an kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc có 01 gói nylon bên trong có 10 đoạn ống nhựa chứa chất bột màu trắng là ma túy nên tiến hành thu giữ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 7218/KL-KTHS ngày 12/12/2022 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Bột màu trắng trong 10 đoạn ống nhựa (để trong 01 gói nylon) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn T và hình dấu Công an xã B, huyện C (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4432 gam, loại Heroine.

Tại Bản cáo trạng số 52/CT-VKS-CC ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố Nguyễn Tấn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố. Bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo; đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; giữ nguyên quan điểm truy tố; luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Vật chứng vụ án:

- 10 đoạn ống nhựa chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 1439/2022, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số Imei1: 865073043022913 đã qua sử dụng. Đây là điện thoại của bị cáo T dùng để liên lạc mua ma túy đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy biển số 61FH-2438 số máy C50E-8184920, số khung C50-8181779 đã qua sử dụng. Qua xác minh đây là xe T mua của 01 người thanh niên (chưa rõ lai lịch) để đi lại và sử dụng làm phương tiện đi mua chất ma túy. Qua giám định số máy C50E-8184920, số khung C50-8181779 kết quả không thay đổi. Tiến hành xác minh, tra cứu số máy, số khung này trên hệ thống dữ liệu phương tiện giao thông cơ giới đường bộ kết quả không tìm thấy nên đề nghị Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Tiến hành xác minh biển số 61FH-2438 được biết đây là biển số của xe gắn máy hiệu FULJIR màu xanh có số máy 000005, số khung 000018, xe do bà Nguyễn Thị T1 (Sinh năm 1970, nơi cư trú: Khu phố E, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương) mua và đứng tên đăng ký chủ sở hữu năm 2004. Bà T1 sử dụng đến năm 2010 thì bán lại cho 01 người đàn ông (chưa rõ lai lịch).

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành một công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/12/2022, Công an xã B, huyện C tiến hành kiểm tra hành chính nhà trọ của bị cáo tại Tổ G, Ấp D, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện bị cáo có hành vi tàng trữ trong túi quần bên phải phía trước bị cáo đang mặc có 01 gói nylon bên trong có 10 đoạn ống nhựa chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối

lượng 0,4432 gam, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tấn T phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tấn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội; là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần trong công cuộc đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tiền án: Năm 2020, bị Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 102/2020/HSST ngày 16/6/2020; ngày 11/01/2022 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng theo Quyết định số 118/QĐ-TA ngày 15/9/2016; ngày 22/6/2018 chấp hành xong quyết định.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 1439/2022 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số Imei1: 865073043022913 đã qua sử dụng. Đây là phương tiện của bị cáo T dùng để liên lạc mua ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy gắn biển số 61FH-2438 số máy C50E-8184920, số khung C50-8181779 đã qua sử dụng. Qua xác minh đây là xe bị cáo mua của 01 người thanh niên (chưa rõ lai lịch) để đi lại và sử dụng làm phương tiện đi mua chất ma túy. Qua giám định số máy C50E-8184920, số khung C50-8181779 kết quả không thay đổi. Tiến hành xác minh, tra cứu số máy, số khung này trên hệ thống dữ liệu phương tiện giao thông cơ giới đường bộ kết quả không tìm thấy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Tiến hành xác minh biển số 61FH-2438 được biết đây là biển số của xe gắn máy hiệu FULJIR màu xanh có số máy 000005, số khung 000018, xe do bà Nguyễn Thị T1 (Sinh năm 1970, nơi cư trú: Khu phố E, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương) mua và đứng tên đăng ký chủ sở hữu năm 2004. Bà T1 sử dụng đến năm 2010 thì bán lại cho 01 người đàn ông (chưa rõ lai lịch).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người sử dụng số thuê bao 0908.811.874 và người thanh niên bán ma túy cho bị cáo T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh điều tra làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn T mức án 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong mang số vụ 1439/2022 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO, số Imei1: 865073043022913 đã qua sử dụng.

- 01 xe gắn máy gắn biển số 61FH-2438 số máy C50E-8184920, số khung C50-8181779 đã qua sử dụng.

(Vật chứng được liệt kê theo Phiếu nhập kho vật chứng số 36/PNK ngày 24/02/2023 và Lệnh nhập kho vật chứng số 36/LNK-CSĐT-MT ngày 24/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thạch Vũ